

THỰC TRẠNG SINH VIÊN VI PHẠM KỶ LUẬT KHI HỌC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH VÀ NHỮNG GIẢI PHÁP HẠN CHẾ VI PHẠM

Trần Văn Hùng¹, Lê Văn Đoàn¹

Ngày nhận bài: 20/10/2023; Ngày phản biện thông qua: 20/12/2023; Ngày duyệt đăng: 21/12/2023

TÓM TẮT

Chấp hành kỷ luật là vấn đề có ý nghĩa quan trọng hàng đầu để sinh viên hoàn thành môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh. Tuy nhiên, một số sinh viên vẫn có những hành vi vi phạm kỷ luật trong quá trình học tập và phải xử lý bằng nhiều hình thức khác nhau. Vấn đề này đòi hỏi phải có những biện pháp giải quyết phù hợp nhằm phòng ngừa, hạn chế, ngăn chặn không để xảy ra vi phạm. Nội dung bài viết tập trung phân tích thực trạng, nguyên nhân vi phạm kỷ luật của sinh viên khi học tập tại Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh Trường Đại học Tây Nguyên. Từ thực trạng vi phạm kỷ luật của sinh viên đã xác định được 03 nguyên nhân chủ yếu đó là: Một bộ phận SV chưa nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng của môn học, ý thức tự giác chấp hành kỷ luật chưa cao; Cán bộ, giảng viên Trung tâm còn thiếu về số lượng và kiêm nhiệm nhiều công việc, chưa có khung quản lý SV chuyên trách theo mô hình Quân đội; Công tác quản lý, tổ chức, duy trì nghiêm kỷ luật trong khoá học của cán bộ, GV chưa đồng đều, thống nhất. Trên cơ sở thực trạng và nguyên nhân đề xuất 04 giải pháp mang tính khả thi để sinh viên không có những vi phạm kỷ luật làm ảnh hưởng đến quá trình học tập, cụ thể: Tăng cường giáo dục, nâng cao nhận thức về vị trí vai trò của môn học, về chấp hành quy định đối với sinh viên khi học ở Trung tâm; Nâng cao hiệu quả công tác tổ chức, quản lý, rèn luyện kỷ luật, phát huy tối đa vai trò, trách nhiệm của các chủ thể để hạn chế hành vi vi phạm kỷ luật trong sinh viên; Quản lý chặt chẽ, duy trì nghiêm kỷ luật; xử lý nhanh chóng, kịp thời, nghiêm minh đối với sinh viên vi phạm kỷ luật khi học ở Trung tâm; Xây dựng môi trường văn hóa quân sự, đề cao tính kỷ luật để hạn chế vi phạm kỷ luật đối với sinh viên.

Từ khóa: GDQPAN, Trung tâm, kỷ luật, vi phạm kỷ luật, sinh viên

1. MỞ ĐẦU

“Kỷ luật là sức mạnh của quân đội” khẩu hiệu đó không chỉ áp dụng trong xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam mà còn áp dụng trong quá trình thực hiện môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh khi học tập tại Trung tâm.

Nhận thức tầm quan trọng của vấn đề thực thi nếp sống quân sự cho sinh viên học môn Giáo dục quốc phòng và an ninh, Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh (GDQPAN) Trường Đại học Tây Nguyên (Trung tâm) đã luôn quan tâm giáo dục, rèn luyện cho sinh viên (SV) ý thức tự giác chấp hành kỷ luật trong khóa học; đồng thời cũng đã ban hành các văn bản quy định về những điều SV không được làm và hình thức xử lý đối với các trường hợp vi phạm kỷ luật trong quá trình học tập tại Trung tâm. Chính vì vậy, các khóa học tập trung tại Trung tâm về cơ bản đều được thực hiện nghiêm túc, có chất lượng cả về kết quả học tập và rèn luyện.

Tuy nhiên, trong thực tế mỗi khóa học, đợt học, tình trạng vi phạm kỷ luật của SV vẫn xảy ra. Ý thức kỷ luật của một bộ phận SV còn hạn chế, việc tự giác chấp hành kỷ luật, quy định của Trung tâm chưa thực sự trở thành nhu cầu tự thân ở một số SV. Do đó, đòi hỏi cấp thiết cần phải

nghiên cứu làm rõ thực trạng vi phạm kỷ luật, chỉ rõ nguyên nhân và đề ra những giải pháp khả thi để phòng ngừa, hạn chế, ngăn chặn và xử lý các vi phạm kỷ luật của SV trong từng khóa học GDQPAN.

2. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

- Nội dung nghiên cứu:

+ Thực trạng, nguyên nhân vi phạm kỷ luật của SV trong quá trình học tập môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh tại Trung tâm.

+ Đề xuất các giải pháp hạn chế vi phạm kỷ luật của SV khi học tập trung tại Trung tâm.

- Phương pháp nghiên cứu:

+ Phương pháp nghiên cứu tài liệu: Hệ thống hóa cơ sở lý luận về yếu tố kỷ luật trong Quân đội và tại Trung tâm từ các nguồn tài liệu có liên quan.

+ Phương pháp quan sát:

Phương pháp này được thực hiện bằng bảng ghi thông tin quan sát - xây dựng kế hoạch quan sát - tổ chức quan sát, ghi chép thông tin quan sát tại Trung tâm. Từ đó tiến hành quan sát hành vi của SV để nhận định về ý thức chấp hành kỷ luật của sinh viên trong mỗi khóa học.

+ Phương pháp điều tra bằng bảng hỏi:

¹Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Trường Đại học Tây Nguyên;

Tác giả liên hệ: Trần Văn Hùng; ĐT: 0855441368; Email: tranvanhung@ttn.edu.vn.

Tiến hành điều tra bằng bảng hỏi theo một mẫu thống nhất đối với 335 sinh viên (trong tổng số khoảng 2.300 SV trong năm 2023) của Trường Đại học Tây Nguyên khi học môn học GDQPAN tại Trung tâm. Các SV được chọn ngẫu nhiên trong các khóa học GDQPAN. Đồng thời, tiến hành điều tra đối với toàn bộ 12 giảng viên trong Trung tâm.

Các số liệu điều tra được tổng hợp, phân tích với sự hỗ trợ của phần mềm Microsoft Excel.

+ Phương pháp phỏng vấn: Phương pháp này được sử dụng để phỏng vấn sâu những đối tượng là các cán bộ quản lý, GV là cán bộ đại đội và những SV là các cán bộ trung đội trong khóa học GDQPAN.

3. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

3.1. Vài nét về kỷ luật và vi phạm kỷ luật của sinh viên

Kỷ luật là vấn đề được các lĩnh vực trong đời sống xã hội đặt ra và yêu cầu các chủ thể phải triệt để thực hiện. Có nhiều quan điểm về kỷ luật:

Theo Từ điển Đại học Cambridge, kỷ luật “*Là các quy định khiến mọi người sẵn sàng tuân theo hoặc có khả năng kiểm soát bản thân nhiều hơn, thường dưới dạng các quy tắc và hình phạt nếu vi phạm hoặc hành vi quy định này tạo ra*” (Cambridge Dictionary, 2019).

Theo Từ điển tiếng Việt, kỷ luật là “*Phép tắc, quy luật đã định*” (Nguyễn Văn Xô, 2001, tr.371); là “*Tổng thể những điều quy định có tính chất bắt buộc đối với hoạt động của các thành viên trong một tổ chức, để bảo đảm tính chặt chẽ của tổ chức*” hoặc “*Hình thức phạt đối với người vi phạm kỉ luật*” (Viện ngôn ngữ học, 2003, tr.519).

Như vậy, có thể hiểu kỷ luật là những quy tắc được xây dựng trên cơ sở quy định pháp luật, đạo đức xã hội, do cơ quan, tổ chức đặt ra tạo khuôn khổ ứng xử chung trong một tập thể để duy trì sự ổn định, trật tự nhằm đạt hiệu quả tốt nhất trong quản lý, công tác, lao động, rèn luyện. Do đó, mọi hành vi không tuân theo hoặc làm trái lại những điều quy định được coi là vi phạm kỷ luật.

Trong hoạt động giáo dục của nước ta, Bộ Giáo dục và Đào tạo rất quan tâm đến việc chấp hành kỷ luật của sinh viên và đã ban hành các văn bản pháp quy liên quan đến vấn đề này. Cụ thể, tại khoản 1, Điều 9 Thông tư 10/2016/TT-BGDĐT quy định những sinh viên có hành vi vi phạm thì tùy tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm có thể

được nhắc nhở, phê bình hoặc phải chịu một trong các hình thức: khiển trách, cảnh cáo, đình chỉ học tập có thời hạn, buộc thôi học (Bộ giáo dục và Đào tạo, 2016).

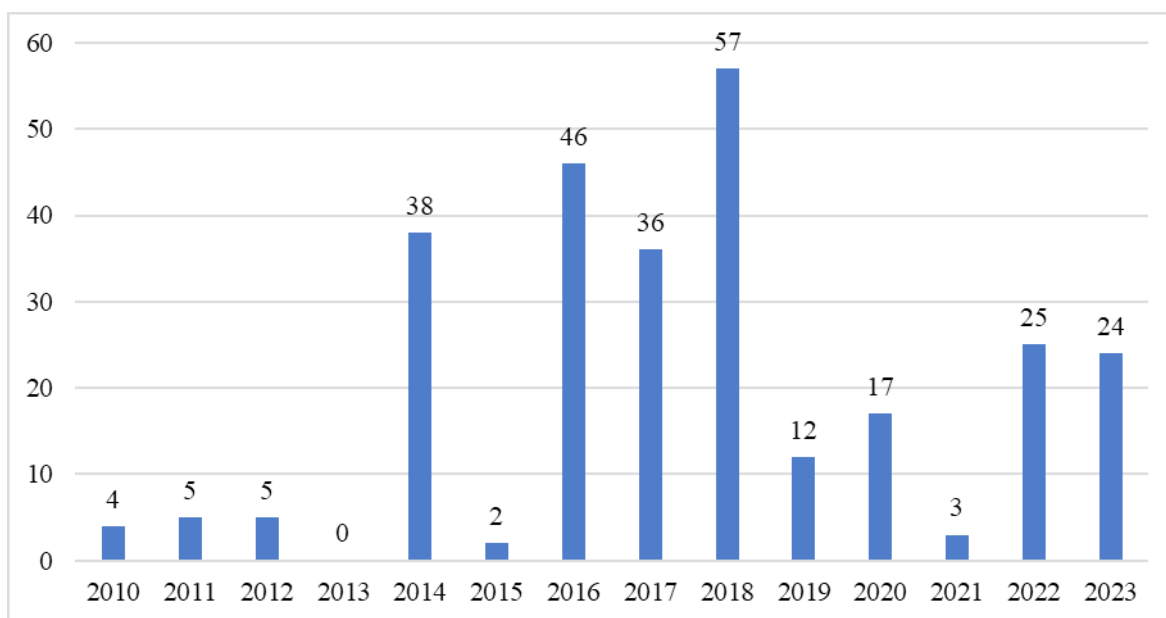
Đó là cơ sở để Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh Trường Đại học Tây Nguyên vận dụng để quản lý và xử lý kỷ luật đối với các SV vi phạm trong quá trình học tập.

3.2. Thực trạng vi phạm kỷ luật của sinh viên trong quá trình học tại Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh Trường Đại học Tây Nguyên

Thống kê từ năm 2010 đến 2023 có 274 SV vi phạm kỷ luật phải xử lý từ hình thức phê bình đến đình chỉ học (buộc thôi học), tỷ lệ SV vi phạm là 0,68%.

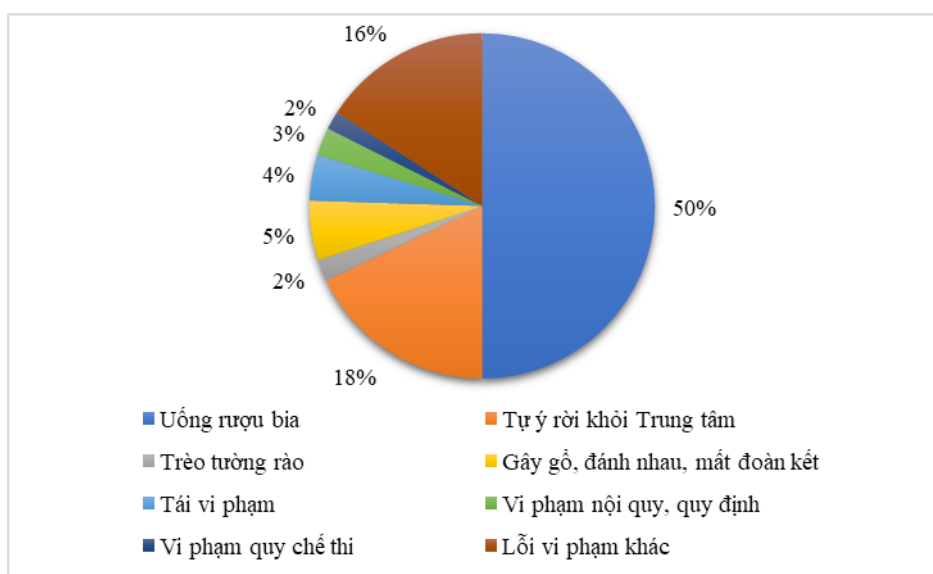
Trong tổng số các SV vi phạm, có sự khá cân bằng giữa tỷ lệ SV vi phạm kỷ luật của Trường Đại học Tây Nguyên với SV của các trường liên kết khác: có 0,69% SV Trường Đại học Tây Nguyên và 0,66% SV của các trường liên kết khác vi phạm kỷ luật. Tỷ lệ vi phạm kỷ luật của nam SV nhiều hơn nữ (chiếm 68%), nữ SV vi phạm chiếm 31,8%. Tỷ lệ SV nam của các trường liên kết khác vi phạm cao hơn so với SV nam của Trường Đại học Tây Nguyên (74,7% so với 65,4%); Tỷ lệ SV nữ vi phạm của Trường Đại học Tây Nguyên nhiều hơn tỷ lệ SV nữ vi phạm của các trường liên kết (35,5% so với 25,3%).

Số lượng các vi phạm kỷ luật qua các năm có sự khác biệt khá lớn. Trung bình trong một năm học có 19,6 trường hợp SV vi phạm, năm có số lượng trường hợp vi phạm nhiều nhất là năm 2018 với 57 SV vi phạm, năm có số lượng vi phạm thấp nhất là năm 2013 khi không có bất kỳ SV nào vi phạm. Giai đoạn năm 2010 - 2013 có số lượng SV vi phạm ít nhất với 14 trường hợp vi phạm (chiếm 5,1%); giai đoạn năm 2014 - 2018 có số lượng SV vi phạm cao nhất với 179 trường hợp vi phạm, (chiếm 65,3%); giai đoạn năm 2018 - 2023, có 81 trường hợp vi phạm (chiếm 29,6%).



Biểu đồ 1. Số vụ vi phạm kỷ luật của SV qua các năm

Về các lỗi vi phạm cụ thể của SV: Trước hết, có sự chênh lệch giữa tổng số SV vi phạm kỷ luật (274 SV) với tổng số lỗi vi phạm (302 lỗi); xuất phát từ nguyên nhân có một số trường hợp cùng 1 SV nhưng vi phạm nhiều lỗi khác nhau (cao nhất có 1 SV vi phạm tới 06 lỗi phải xử lý).



Biểu đồ 2. Các hành vi vi phạm kỷ luật của SV (2010 - 2023)

Trong các lỗi vi phạm cụ thể của SV, lỗi uống rượu, bia (hoặc tổ chức uống rượu, bia) trong Trung tâm chiếm tỷ lệ lớn nhất với 151 vụ, chiếm tới 50%. Xếp thứ 2 là hành vi tự ý rời khỏi (hoặc bỏ trốn) khỏi Trung tâm với 54 lỗi, chiếm 18%; Thứ 3 là các lỗi vi phạm khác (48 lỗi, chiếm 16%) như: đánh bài, không chấp hành sự điều hành của cán bộ, vi phạm quy tắc sử dụng vũ khí... Đặc biệt, có 13 SV tái vi phạm kỷ luật (chiếm 4%) với các lỗi: tự ý ra khỏi Trung tâm, không chấp hành đúng tác phong mang mặc, trèo tường để vào Trung tâm... cho thấy có một số SV có biểu hiện cố tình không chấp hành quy định, không nhận thức được hành vi vi phạm và thậm chí xem nhẹ, coi thường nề nếp kỷ luật của Trung tâm.

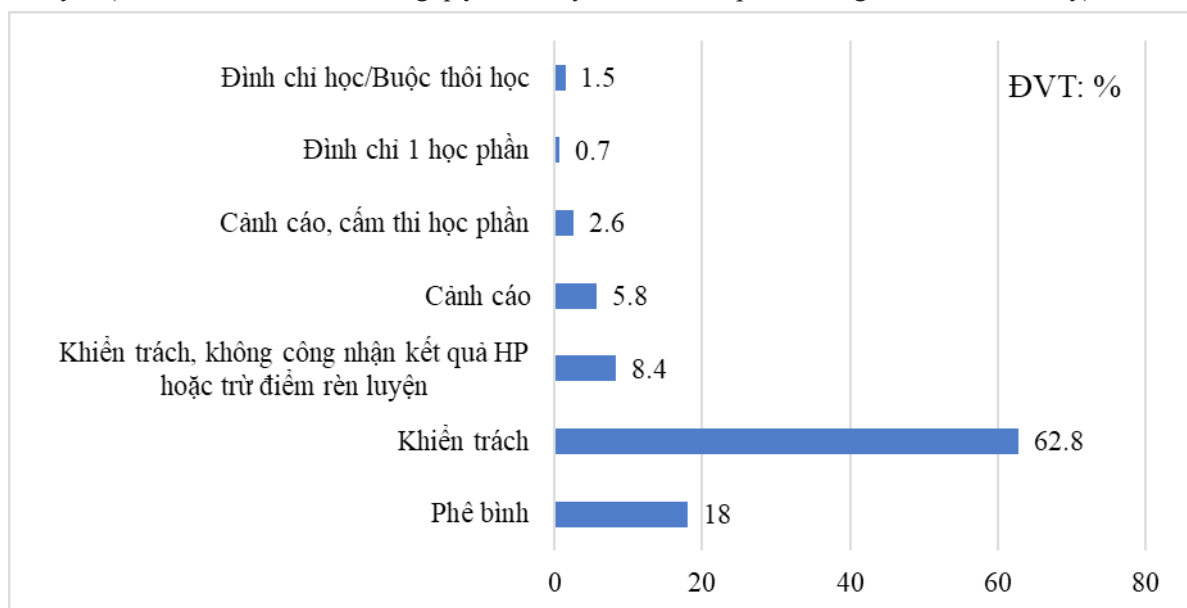
Ngoài các lỗi vi phạm thông thường tại Trung tâm, đã có 1 số trường hợp vi phạm nghiêm trọng, nguy hiểm, tác động đến an ninh trật tự tại Trung tâm như: Gây gỗ, đánh nhau, gây mất đoàn kết nội bộ, trèo tường rào để ra vào Trung tâm và trộm cắp tài sản. Đặc biệt, lực lượng công an phải tiến hành điều tra, xử lý hình sự và xử phạt hành chính 02 trường hợp liên quan đến hành vi trộm cắp tài sản thuộc khóa 62 (năm 2011) và khóa 170, 171 (năm 2022).

Về hình thức xử lý vi phạm kỷ luật của SV:

Được căn cứ theo Quyết định số 838/QĐ-ĐHTN-TCCB (thực hiện từ 2009 - 2012) (Trường Đại học Tây Nguyên, 2009); 680/QĐ-ĐHTN-GDQP (thực

hiện từ 2012 - 2017) (Trường Đại học Tây Nguyên, 2012); 1406/QĐ-ĐHTN-TCCB, 1407/QĐ-ĐHTN-TCCB (thực hiện từ 2017 - 2020); 2107/QĐ-ĐHTN-TCCB (thực hiện từ 2020 đến nay) (Trường Đại học Tây Nguyên 2017a; 2017b; 2020). Trong tất cả các hình thức xử lý đối với SV vi phạm kỷ luật, hình thức khiển trách chiếm số lượng lớn nhất với 195 trường hợp (chiếm 71,2%); trong đó, nếu chỉ xử lý ở mức khiển trách thì chỉ bị trừ điểm rèn luyện (điểm rèn luyện tối đa không được vượt quá 5 điểm), nếu khiển trách kèm theo hình phạt bổ sung thì SV có thể không được công nhận kết quả một học phần hoặc trừ điểm rèn luyện (theo mức cụ thể đưa ra trong quyết định kỷ

luật). Xử lý bằng hình thức phê bình là mức độ thấp nhất đối với SV vi phạm. Hình thức này không ban hành quyết định kỷ luật kèm theo, mà chỉ được tổng hợp và công bố trước toàn thể sinh viên. Hình thức này có 50 trường hợp (chiếm 18,2%), đứng thứ 2 trong các hình thức xử lý. Hình thức xử lý cao nhất được áp dụng đối với SV vi phạm tại Trung tâm là: cảnh cáo (Trong các Quyết định từ năm 2020 trở về trước), đình chỉ học (Từ Quyết định 2107/QĐ-ĐHTN-TCCB đến nay). Theo đó, SV sẽ bị huỷ toàn bộ kết quả học tập, trả về cơ sở đào tạo (khoa, đơn vị liên kết). Tổng số hình thức xử lý này có 29 trường hợp (chiếm tỷ lệ 10,6%, thấp nhất trong các hình thức xử lý).



Biểu đồ 3. Các hình thức xử lý vi phạm kỷ luật đối với SV (2010 - 2023)

Thực tế qua các hình thức xử lý vi phạm, có thể thấy rằng hầu hết các SV vi phạm các lỗi: uống rượu bia, tự ý rời khỏi Trung tâm, trèo tường rào, vi phạm nội quy, quy định nên hình thức xử lý là phê bình và khiển trách. Với hình thức xử lý này, các SV bị kỷ luật sẽ có cơ hội để tự sửa chữa, khắc phục những sai lầm khuyết điểm của cá nhân và tiếp tục hoàn thành môn học. Với những sự việc vi phạm nghiêm trọng, Trung tâm kiên quyết áp dụng các hình thức xử lý kỷ luật cao nhất (cảnh cáo, đình chỉ học phần hoặc đình chỉ học) để bảo đảm tính nghiêm minh. Thực tế cho thấy có tới 92,3% SV đã xác định “sẽ chú ý không vi phạm lỗi giống bạn” hoặc “sẽ không vi phạm bất kỳ lỗi gì” sau khi có SV vi phạm kỷ luật và bị xử lý kỷ luật trong khóa học.

3.3. Nguyên nhân vi phạm kỷ luật của sinh viên

Có nhiều nguyên nhân tác động đến vi phạm kỷ luật của SV trong quá trình học tập tại Trung tâm.

Trước hết, một bộ phận SV chưa nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng của môn học, ý thức tự giác chấp hành kỷ luật chưa cao. Kết quả khảo sát cho thấy có 3,6% SV cho rằng việc chấp hành kỷ

luật khi học môn học GDQPAN là “bình thường và không quan trọng”; 8,3% GV cho rằng ý thức chấp hành kỷ luật của SV chỉ ở mức bình thường (33,3%), có 8,3% cho rằng sinh viên chưa chấp hành tốt. Thực trạng đó đã phản ánh một bộ phận SV vẫn xem nhẹ yếu tố kỷ luật khi học tập, tiềm ẩn nguy cơ vi phạm kỷ luật trong khóa học.

Cán bộ, giảng viên Trung tâm còn thiếu về số lượng và kiêm nhiệm nhiều công việc, chưa có khung quản lý SV chuyên trách theo mô hình Quân đội. Trung tâm gồm có 17 cán bộ, GV, nhân viên; trong đó đội ngũ GV gồm 8 Sĩ quan biệt phái và 4 GV cơ hữu. Với quy mô giảng dạy cho khoảng 6.000 HSSV/năm, 12 GV phải đảm nhiệm khối lượng giảng dạy rất lớn; không những vậy, mỗi GV còn đảm nhiệm nhiều vị trí công tác khác (kiêm nhiệm) nên chưa tập trung nhiều thời gian cho công tác quản lý, rèn luyện SV.

Các nguyên nhân còn lại gồm: công tác quản lý, tổ chức, duy trì nghiêm kỷ luật trong khóa học của cán bộ, GV chưa đồng đều, thống nhất. Việc xử lý vi phạm kỷ luật của SV có lúc chưa kịp thời, hình

thức xử phạt chưa nghiêm, chưa tạo sức răn đe. Sự phối hợp giữa các đơn vị trong nội bộ Nhà trường, giữa các trường liên kết khác với Trung tâm trong công tác quản lý, xử lý kỷ luật đối với SV khi học GDQPAN tại Trung tâm có mặt còn hạn chế.

3.4. Những giải pháp cơ bản hạn chế vi phạm kỷ luật của sinh viên trong quá trình học tập và rèn luyện tại Trung tâm

3.4.1. Tăng cường giáo dục, nâng cao nhận thức về vị trí vai trò của môn học, về chấp hành quy định đối với sinh viên khi học ở Trung tâm

Nhận thức là cơ sở của hành động, có vai trò quan trọng trong chỉ đạo và định hướng cho hoạt động thực tiễn của con người. Chỉ có nhận thức đúng đắn, đầy đủ, sâu sắc mới có trách nhiệm cao và hành động đúng. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: *“Tu tưởng đúng thì hành động mới khỏi sai lạc và mới làm tròn nhiệm vụ cách mạng được”* (Ban chấp hành TW Đảng, 2011, tr.360). Với ý nghĩa đó, nâng cao nhận thức cho sinh viên trong việc chấp hành các quy định sẽ hạn chế hành vi phạm kỷ luật.

Để nâng cao nhận thức, phát huy vai trò, trách nhiệm của các bộ phận, các lực lượng trong hạn chế SV vi phạm kỷ luật, trước hết phải luôn xác định đúng vị trí, vai trò của môn học và quán triệt chi tiết, cụ thể đến SV. Theo đó, mỗi bộ phận phải nghiên cứu, tìm hiểu về các văn bản có liên quan đến môn học GDQPAN, đặc biệt là Luật Giáo dục Quốc phòng và an ninh (năm 2013), Thông tư 05/2020/TT-BGDĐT (Bộ giáo dục và Đào tạo, 2020) ban hành Chương trình giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường trung cấp sư phạm, cao đẳng sư phạm và cơ sở giáo dục đại học, Thông tư liên tịch 123/2015/TTLT-BQP-BGDĐT-BLĐT-BHXH quy định tổ chức, hoạt động của Trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh; liên kết giáo dục quốc phòng và an ninh của các trường cao đẳng, cơ sở giáo dục đại học (Bộ Quốc phòng - Bộ giáo dục và Đào tạo - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, 2015). Trên cơ sở đó quán triệt, giáo dục SV hiểu đúng về tính chất, vai trò của môn học: *“Giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường cao đẳng nghề, cơ sở giáo dục đại học là môn học chính khóa”*, quá trình học phải *“Tổ chức dạy và học tập trung tại Trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh”* (Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, 2014, tr.4). Từ đó để SV nhận thức đúng về vị trí, tầm quan trọng của môn học và xác định đúng về việc chấp hành kỷ luật khi học tập. Bên cạnh đó, phải nâng cao nhận thức của các bộ phận trong Trung tâm về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của chấp hành các quy định của môn học, thấy rõ tính cấp thiết của yếu tố kỷ luật, kỷ cương trong xây dựng Trung tâm vững mạnh toàn diện.

3.4.2. Nâng cao hiệu quả công tác tổ chức, quản lý, rèn luyện kỷ luật, phát huy tối đa vai trò, trách nhiệm của các chủ thể để hạn chế hành vi vi phạm kỷ luật trong sinh viên

Đây là giải pháp có vai trò then chốt trong hạn chế vi phạm kỷ luật của SV trong khóa học GDQPAN. Do vậy, các chủ thể cần xác định cụ thể vai trò, trách nhiệm của mình như sau:

Đối với cấp ủy, chi bộ: cần xác định rõ công tác lãnh đạo, chỉ đạo là nhiệm vụ trọng yếu thường xuyên. Cấp ủy, chi bộ phải thường xuyên cập nhật chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước; các chỉ thị, nghị quyết, hướng dẫn, quy định, quy chế của cơ quan cấp trên và của nội bộ nhà trường về GDQPAN nói chung và trong xử lý vi phạm kỷ luật nói riêng. Từ đó quán triệt để hạn chế hành vi vi phạm kỷ luật đối với SV. Luôn theo dõi sâu sát ý thức chấp hành kỷ luật của SV trong từng khóa học. Căn cứ vào thực tiễn Trung tâm đề ra chủ trương, biện pháp phù hợp với từng đối tượng, giai đoạn của khóa học, năm học.

Phát huy vai trò, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, GV, nhằm tạo nên sức mạnh tổng hợp trong phòng ngừa, hạn chế phạm kỷ luật đối với SV ở Trung tâm. Thường xuyên kiểm tra, rút kinh nghiệm và có biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo, uốn nắn kịp thời, đồng thời, phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu trong chấp hành kỷ luật của cán bộ, GV và cán bộ trung đội, tiểu đội (là sinh viên), nêu cao ý thức tự quản, đồng thời biết nắm bắt, phản ánh kịp thời tình hình tư tưởng, hành vi chưa đúng của các sinh viên có hoàn cảnh khó khăn, sinh viên cá biệt.

Đối với bộ phận thực hiện, trực tiếp là: Trường ban Đào tạo và quản lý SV, các ban, bộ môn, GV chủ nhiệm lớp (cán bộ đại đội) cần xác định rõ chức trách, nhiệm vụ của mình. Phẩm chất, năng lực, phương pháp, tác phong của các ban, bộ môn, GV có ảnh hưởng trực tiếp đến SV trong quá trình học tập. Các bộ phận phải chủ động xây dựng kế hoạch và cụ thể hóa các quy định, quy chế để phổ biến, quán triệt cho SV thực hiện. Luôn quan tâm sâu sát đến từng đại đội, trung đội và mọi hoạt động của SV, có nội dung, biện pháp giáo dục thuyết phục phù hợp. Duy trì nghiêm các chế độ trong ngày, trong tuần; chế độ giao ban, hội ý theo quy định. Phân tích đánh giá chính xác việc rèn luyện, chấp hành kỷ luật của SV để kịp thời uốn nắn, ngăn chặn những nhận thức, hành vi không đúng; phối hợp xử lý nghiêm minh những trường hợp vi phạm kỷ luật.

Cán bộ đại đội (GV chủ nhiệm lớp) phải luôn gương mẫu, tự rèn luyện, tiêu biểu về ý thức chấp hành kỷ luật, động viên, đi sâu tìm hiểu, nắm bắt tâm tư tình cảm, nhu cầu, động cơ của SV. Tôn trọng, lắng nghe ý kiến, kịp thời giải quyết vướng mắc về tư tưởng, tâm lý cho SV. Trong giải quyết công việc phải có lý, có

tình, đúng nguyên tắc với tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, không thiên vị, nể nang, chống mọi biểu hiện độc đoán, thiếu dân chủ.

Đối với giảng viên cần phải “*Tuân thủ Hiến pháp và pháp luật của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*”, “*Kết hợp giáo dục quốc phòng và an ninh với giáo dục chính trị tư tưởng, phổ biến, giáo dục pháp luật*”, “*Giáo dục toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm bằng các hình thức phù hợp; kết hợp giữa lý luận và thực tiễn, giữa lý thuyết và thực hành*” (Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, 2014, tr.2). Kết hợp giữa truyền thụ kiến thức với duy trì nghiêm kỷ luật. Phối kết hợp với GV chủ nhiệm để thu thập thông tin, từ đó đổi mới hình thức, phương pháp giáo dục cho phù hợp. Giảng viên phải không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, nắm vững kiến thức toàn diện, nhất là những quy định, quy chế mới ban hành, nâng cao trình độ năng lực, là tấm gương mẫu mực về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, phương pháp, tác phong công tác cho SV noi theo.

3.4.3. Quản lý chặt chẽ, duy trì nghiêm kỷ luật; xử lý nhanh chóng, kịp thời, nghiêm minh đối với sinh viên vi phạm kỷ luật khi học ở Trung tâm

Đây là giải pháp trực tiếp để hạn chế hành vi vi phạm kỷ luật đối với SV. Kết quả khảo sát cho thấy một số bất cập đáng chú ý về công tác quản lý, duy trì kỷ luật khi có 41,7% GV đánh giá việc duy trì, nhắc nhở, kiểm tra, giám sát và xử lý việc chấp hành kỷ luật hàng ngày của SV ở mức trung bình; 8,3% cho rằng còn yếu; 6,9% SV cũng cho rằng trực Trung tâm “duy trì không nghiêm, chỉ thực hiện nghiêm túc ở 1 số GV trực và thậm chí là không duy trì”; 58,3% GV và 12,2% SV cho rằng “các hình thức xử lý đối với SV vi phạm kỷ luật khi học tại Trung tâm hiện nay còn nhẹ, chưa đủ sức răn đe”. Hệ quả là ở một số khóa học, SV coi nhẹ hình thức xử lý kỷ luật, thậm chí có trường hợp còn tái phạm nhiều lần. Như vậy, việc quản lý SV chặt chẽ, duy trì nghiêm kỷ luật, kịp thời ngăn chặn và xử lý nghiêm những hành vi vi phạm là việc làm đồng bộ, có trách nhiệm và kiên trì. SV sẽ không thể và không dám vi phạm kỷ luật, từ đó tập trung cao độ cho việc học tập trong khóa học, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

3.4.4. Xây dựng môi trường văn hóa quân sự, đề cao tính kỷ luật để hạn chế vi phạm kỷ luật đối với sinh viên

“*Muốn có con người tốt phải có môi trường tốt*” (Phạm Văn Đồng, 1995, tr.71) do vậy, xây dựng môi trường văn hóa quân sự, kỷ luật ở Trung tâm là biện pháp nền tảng, nâng cao chất lượng hiệu quả môn học GDQPAN. Duy trì giá trị, nguyên tắc, chuẩn mực của quân đội để thiết lập động cơ, thái độ, hành vi đúng đắn cho sinh viên. Đề cao tự phê bình và phê bình, ngăn ngừa, loại bỏ những thói quen, hành vi vô tổ chức, vô kỷ luật trong quá trình học của SV, phát huy môi trường văn hoá quân sự là một giải pháp quan trọng để hạn chế vi phạm kỷ luật đối với sinh viên.

Xây dựng môi trường văn hóa quân sự là đề cao tính kỷ luật đối với sinh viên. Thực hiện “kỷ luật là sức mạnh của quân đội” trong mọi hoạt động của Trung tâm trong khóa học thông qua duy trì nề nếp kỷ cương, kỷ luật, tự giác chấp hành. Xây dựng các gương điển hình tiên tiến, tiêu biểu trong học tập, công tác. Đồng thời, cũng kêu gọi SV chấp hành kỉ luật, không thỏa hiệp, bao che với các biểu hiện như “Giữ im lặng, coi như không biết” “Tuỳ trường hợp để thông báo” hoặc “Chỉ nói riêng cho SV vi phạm biết”.

4. KẾT LUẬN

Những giải pháp đưa ra nhằm khắc phục, giải quyết các nguyên nhân, điều kiện dẫn tới tình trạng vi phạm kỷ luật của SV trong mỗi khóa học tại Trung tâm. Các giải pháp đã chứng minh tính hiệu quả trong thực tiễn và tạo sự chuyển biến tích cực, rõ rệt về chấp hành kỷ luật của SV. Số lượng các SV vi phạm kỷ luật đã giảm rõ rệt, tính chất và mức độ vi phạm chỉ giới hạn trong những hành vi vi phạm thông thường. Do đó, các giải pháp đảm bảo tính khả thi để vận dụng trực tiếp vào thực tiễn hoạt động giáo dục, quản lý SV khi học tập trung môn học GDQPAN tại Trung tâm. Quá trình thực hiện phải tiến hành đồng bộ tất cả các giải pháp, và không ngừng bổ sung, điều chỉnh các giải pháp cho phù hợp với đặc điểm từng khóa học, ngành học, người học để đạt hiệu quả cao nhất. Từ đó, để SV yên tâm, tập trung hoàn thành tốt mục tiêu, yêu cầu của môn học đề ra.

CURRENT SITUATION OF STUDENTS VIOLATING DISCIPLINE WHEN STUDYING NATIONAL DEFENSE AND SECURITY EDUCATION AND SOLUTIONS TO LIMIT VIOLATIONS

Tran Van Hung¹, Le Van Doai¹

Received Date: 20/10/2023; Revised Date: 20/12/2023; Accepted for Publication: 21/12/2023

ABSTRACT

Compliance with discipline is a foremost issue of significant importance for students to complete the

¹Center for National Defense and Security Education, Tay Nguyen University;

Corresponding author: Tran Van Hung; Tel: 0855441368; Email: tranvanhung@ttn.edu.vn.

National Defense Education and Security course. However, some students still engage in disciplinary violations during their study and must be dealt with in various ways. This issue requires appropriate measures to prevent, limit, and stop violations from occurring. The content of the article focuses on analyzing the current situation and the causes of disciplinary violations among students studying at the National Defense Education and Security Center of Tay Nguyen University. From the observed violations, three main reasons have been identified: a portion of students lack full awareness of the importance of the course, their self-discipline consciousness is not high; the Center's staff and lecturers are insufficient in number and overloaded with tasks, lacking a specialized student management framework based on military models; the management, organization, and maintenance of discipline in courses by staff and lecturers are inconsistent and not unified. Based on the current situation and reasons, four feasible solutions are proposed to prevent students from committing disciplinary violations that affect their learning process, specifically: enhancing education to raise awareness of the role and importance of the course, as well as compliance with regulations for students studying at the Center; improving the effectiveness of organizing, managing, and disciplining students, maximizing the role and responsibility of relevant parties to limit disciplinary violations; implementing strict discipline management, promptly and strictly handling disciplinary violations by students at the Center; building a military cultural environment, emphasizing discipline to reduce disciplinary violations among students.

Keywords: National defense and security education, center, discipline, breach of discipline, student.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ giáo dục và Đào tạo (2016). *Thông tư Ban hành Quy chế công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo hệ đại học chính quy (Thông tư Số 10/2016/TT-BGDĐT ngày 05/4/2016)*.
- Bộ giáo dục và Đào tạo (2020). *Thông tư Ban hành Chương trình giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường trung cấp sư phạm, cao đẳng sư phạm và cơ sở giáo dục đại học (Số 05/2020/TT-BGDĐT ngày 18/3/2020)*.
- Phạm Văn Đồng (1995). *Văn hóa và đổi mới*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1995
- Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2014). *Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh*.
- Bộ Quốc phòng - Bộ giáo dục và Đào tạo - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (2015). *Thông tư liên tịch quy định tổ chức, hoạt động của trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh; liên kết giáo dục quốc phòng và an ninh của các trường cao đẳng, cơ sở giáo dục đại học (Số 123/2015/TTLT-BQP-BGDĐT-BLĐTBXH ngày 05/11/2015)*.
- Ban chấp hành TW Đảng (2011). Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 6, NXB CTQGST, Hà Nội 2011.
- Trường Đại học Tây Nguyên (2009). *Quyết định về việc ban hành Quy định về hoạt động giáo dục của Trung tâm Giáo dục quốc phòng Tây Nguyên (Quyết định số 838/QĐ-DHTN-TCCB)*.
- Trường Đại học Tây Nguyên (2012). *Quyết định về việc ban hành Quy định hoạt động giáo dục của Trung tâm Giáo dục quốc phòng Tây Nguyên (Quyết định số 680/QĐ-DHTN-GDQP)*.
- Trường Đại học Tây Nguyên (2017a). *Quyết định về việc ban hành Quy định tổ chức hoạt động giáo dục của Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh Trường Đại học Tây Nguyên (Quyết định số 1406/QĐ-DHTN-TCCB)*.
- Trường Đại học Tây Nguyên (2017b). *Quyết định về việc ban hành Quy định quản lý học sinh, sinh viên học tập môn học GDQPAN tại Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh Trường Đại học Tây Nguyên (Quyết định số 1407/QĐ-DHTN-TCCB)*.
- Trường Đại học Tây Nguyên (2020). *Quyết định về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và an ninh Trường Đại học Tây Nguyên. (Quyết định số 2107/QĐ-DHTN-TCCB)*.
- Viện ngôn ngữ học (2003). *Từ điển tiếng Việt*, NXB Đà Nẵng
- Nguyễn Văn Xô (2001). *Từ điển tiếng Việt*, NXB Trẻ.
- Cambridge Dictionary (2019). DISCIPLINE | meaning in the Cambridge English Dictionary. [online] Cambridge.org. Available at: <https://dictionary.cambridge.org/dictionary/english/discipline>.